

Số: 2803/QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Hội đồng Tư vấn cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề của Bộ Y tế

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ - CP ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 5248/QĐ-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Trưởng Bộ Y tế thành lập Hội đồng tư vấn về cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của Bộ Y tế;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng tư vấn Bộ Y tế về cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Tư vấn cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề của Bộ Y tế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng tư vấn và các thành viên của Hội đồng tư vấn cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề, các Vụ, Cục của Bộ Y tế và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Các Thứ trưởng Bộ Y tế (để biết);
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Thành viên Hội đồng Tư vấn cấp CCHN;
- Các Vụ, Cục của Bộ Y tế;
- Công thông tin Bộ Y tế;
- Lưu: VT, KCB.



Nguyễn Thị Kim Tiến

**QUY CHẾ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG TƯ VẤN VỀ
CẤP, CẤP LẠI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
CỦA BỘ Y TẾ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2203/QĐ-BYT
ngày 02 tháng... năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

Chương I

**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ
VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN VỀ CẤP, CẤP LẠI CHỨNG CHỈ
HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CỦA BỘ Y TẾ**

**Điều 1. Chức năng của Hội đồng tư vấn về cấp, cấp lại chứng chỉ hành
nghề khám bệnh, chữa bệnh của Bộ Y tế**

Hội đồng tư vấn về cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (sau đây gọi tắt là Hội đồng tư vấn) là tổ chức do Bộ trưởng Bộ Y tế thành lập có chức năng tư vấn cho Bộ trưởng Bộ Y tế trong việc cấp, cấp lại, đình chỉ và thu hồi chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của Luật khám bệnh, chữa bệnh; về xây dựng các tiêu chuẩn công nhận nội dung, hình thức cập nhật kiến thức y khoa liên tục và điều kiện đối với các cơ sở thực hiện cập nhật kiến thức y khoa liên tục.

Điều 2. Nhiệm vụ của Hội đồng tư vấn

1. Tư vấn cho Bộ trưởng Bộ Y tế trong việc cấp, cấp lại, thu hồi chứng chỉ hành nghề; đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề, bao gồm:

a) Tư vấn về việc xây dựng, bổ sung, sửa đổi các văn bản qui phạm pháp luật liên quan tới việc cấp, cấp lại, thu hồi chứng chỉ hành nghề; đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

b) Cho ý kiến tư vấn theo đề nghị của Tổ thư ký cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của Bộ Y tế (sau đây viết tắt là Tổ thư ký cấp CCHN); về các nội dung liên quan đến việc cấp, cấp lại, thu hồi chứng chỉ hành nghề; đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề;

c) Thông báo với Tổ thư ký về các trường hợp có căn cứ rõ ràng cho thấy việc cấp, cấp lại, thu hồi chứng chỉ hành nghề hoặc đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề là không đúng theo quy định của pháp luật.

2. Tư vấn cho Bộ trưởng Bộ Y tế trong việc xây dựng các tiêu chuẩn công nhận nội dung, hình thức cập nhật kiến thức y khoa liên tục và điều kiện đối với các cơ sở thực hiện đào tạo cập nhật kiến thức y khoa liên tục, cụ thể:

a) Tư vấn việc xây dựng các tiêu chuẩn công nhận nội dung, hình thức, các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện cập nhật kiến thức y khoa liên tục cho người hành nghề và xây dựng hệ thống quản lý, theo dõi việc đào tạo liên tục cho người hành nghề;

b) Tư vấn các điều kiện đối với các cơ sở thực hiện cập nhật kiến thức y khoa liên tục.

3. Tư vấn cho Bộ trưởng Bộ Y tế trong việc quy định nội dung, hình thức và tổ chức kiểm tra để xác nhận bằng văn bản người biết tiếng Việt thành thạo và người đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh.

4. Tư vấn cho Bộ trưởng Bộ Y tế trong công tác quản lý và giải quyết khiếu nại về cấp, cấp lại, thu hồi chứng chỉ hành nghề, thu hồi, đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 3. Quyền hạn của Hội đồng tư vấn

1. Được cung cấp thông tin và các tài liệu liên quan đến việc cấp, cấp lại, thu hồi, đình chỉ hoạt động khám bệnh, chữa bệnh; thông tin về danh sách những người đã được cấp, cấp lại, thu hồi chứng chỉ hành nghề; các trường hợp người hành nghề bị đình chỉ hoạt động chuyên môn định kỳ 6 tháng một lần.

2. Đề xuất với Bộ trưởng Bộ Y tế các giải pháp về chính sách y tế, chuyên môn kỹ thuật, đạo đức người hành nghề nhằm tăng cường chất lượng cung ứng dịch vụ y tế và quản lý người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo đúng quy định của pháp luật.

3. Thành viên viên Hội đồng tư vấn được quyền bảo lưu ý kiến khác biệt (nếu có) để trình cấp trên xem xét.

Chương II

TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN

Điều 4. Cơ cấu tổ chức Hội đồng tư vấn

1. Hội đồng tư vấn có: Chủ tịch, 03 Phó chủ tịch và các Ủy viên được cơ cấu tổ chức thành các tiểu ban quy định tại Khoản 2 Điều này.

2. Hội đồng tư vấn gồm các Tiểu ban sau :

- a) Tiểu ban Hành nghề Bác sĩ và Y sĩ;
- b) Tiểu ban Hành nghề Điều dưỡng và Hộ sinh;
- c) Tiểu ban Hành nghề Răng - hàm- mắt.
- d) Tiểu ban Hành nghề Y cổ truyền;
- đ) Tiểu ban Hành nghề Kỹ thuật y học;

- e) Tiểu ban Đào tạo và cập nhật kiến thức y khoa liên tục;
- g) Tiểu ban Pháp luật;
- h) Tiểu ban Phát triển cơ sở dữ liệu.

3. Trưởng Tiểu ban do Lãnh đạo Bộ Y tế bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề xuất của Chủ tịch Hội đồng tư vấn.

4. Ban thư ký là bộ phận giúp việc cho Hội đồng tư vấn.

Điều 5. Nhiệm vụ của thành viên Hội đồng tư vấn

1. Chủ tịch Hội đồng tư vấn:

a) Chỉ đạo, điều hành hoạt động của Hội đồng tư vấn theo các quy định tại Quy chế này;

b) Phân công nhiệm vụ của các Phó chủ tịch, các ủy viên Hội đồng tư vấn, các Tiểu ban và Ban thư ký của Hội đồng tư vấn;

c) Triệu tập và chủ trì các phiên họp Hội đồng tư vấn;

d) Trình Bộ trưởng Bộ Y tế các ý kiến tư vấn của Hội đồng tư vấn.

2. Phó chủ tịch Hội đồng tư vấn:

a) Giúp việc cho Chủ tịch phụ trách một số lĩnh vực do Chủ tịch Hội đồng phân công;

b) Điều hành hoạt động của Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

3. Các ủy viên Hội đồng tư vấn:

a) Tham gia đầy đủ các phiên họp theo lịch triệu tập của Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó chủ tịch Hội đồng được ủy quyền;

b) Chuẩn bị và chủ động tham gia đề xuất ý kiến về những vấn đề được phân công và chịu trách nhiệm cá nhân trước Hội đồng về hoạt động tư vấn của mình;

c) Thực hiện những quy định của pháp luật về bảo mật liên quan đến tài liệu, hoạt động của Hội đồng tư vấn và các quy định của Quy chế này;

d) Trường hợp một thành viên Hội đồng tư vấn không tiếp tục tham gia Hội đồng thì phải báo cáo bằng văn bản gửi Bộ trưởng và Chủ tịch Hội đồng tư vấn.

Điều 6. Trách nhiệm của các Tiểu ban trong Hội đồng tư vấn

1. Tiểu ban Hành nghề Bác sĩ và Y sĩ có trách nhiệm tư vấn việc cấp, cấp lại, thu hồi chứng chỉ hành nghề; đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề là bác sĩ, y sĩ;

2. Tiểu ban Hành nghề Điều dưỡng và Hộ sinh có trách nhiệm tư vấn việc cấp, cấp lại, thu hồi chứng chỉ hành nghề; đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề điều dưỡng, hộ sinh;

3. Tiểu ban Hành nghề Răng - Hàm - Mặt có trách nhiệm tư vấn việc cấp, cấp lại, thu hồi chứng chỉ hành nghề; đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề răng, hàm, mặt;

4. Tiểu ban Hành nghề Y cổ truyền có trách nhiệm tư vấn việc cấp, cấp lại, thu hồi chứng chỉ hành nghề; đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề Y cổ truyền;

5. Tiểu ban Hành nghề Kỹ thuật y học có trách nhiệm tư vấn việc cấp, cấp lại, thu hồi chứng chỉ hành nghề; đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề Kỹ thuật y học;

6. Tiểu ban Đào tạo và cập nhật kiến thức y khoa có trách nhiệm tư vấn về việc phát triển, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các tiêu chuẩn công nhận nội dung, hình thức cập nhật kiến thức y khoa liên tục và điều kiện đối với các cơ sở thực hiện cập nhật kiến thức y khoa liên tục.

Tư vấn về nội dung, hình thức và tổ chức kiểm tra để xác nhận bằng văn bản người biết tiếng Việt thành thạo và người đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh đối với người nước ngoài;

7. Tiểu ban Pháp luật và tiêu dùng có trách nhiệm tư vấn về việc sử dụng CCHN, cấp CCHN và ý kiến khiếu nại của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, người sử dụng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;

8. Tiểu ban Phát triển cơ sở dữ liệu có trách nhiệm tư vấn về việc xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 7. Nhiệm vụ của Ban thư ký Hội đồng tư vấn

1. Làm đầu mối giúp việc cho Hội đồng tư vấn;
2. Tổng hợp, chuẩn bị báo cáo, chương trình, nội dung và tài liệu cho các cuộc họp của Hội đồng;
3. Lập biên bản các cuộc họp của Hội đồng;
4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Chương III

PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN

Điều 8. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng tư vấn

1. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc thảo luận tập thể, dân chủ tập trung và quyết định theo đa số.

Trong trường hợp ý kiến thảo luận của các thành viên Hội đồng ngang bằng nhau thì ý kiến của Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền là ý kiến quyết định cuối cùng đối với nội dung tư vấn.

2. Khi cần thiết, Chủ tịch Hội đồng hoặc Trưởng các Tiểu ban có thể mời các chuyên gia tư vấn không phải là thành viên của Hội đồng tư vấn để tham gia ý kiến. Các chuyên gia tư vấn phải chấp hành những quy định về chế độ bảo mật.

3. Các chuyên gia tư vấn không phải là thành viên của Hội đồng tư vấn chỉ có quyền đưa ra ý kiến tư vấn và không được biểu quyết.

Điều 9. Chế độ họp của Hội đồng tư vấn

1. Hội đồng họp định kỳ tháng một lần và họp đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng. Cuộc họp có thể tổ chức theo hình thức trực tuyến.

2. Trong trường hợp Hội đồng không tổ chức họp được, Trưởng Ban thư ký xin ý kiến các thành viên Hội đồng bằng văn bản về các nội dung cần tư vấn, sau đó tổng hợp các ý kiến và trình Chủ tịch Hội đồng xem xét quyết định.

3. Cuộc họp của Hội đồng chỉ được tiến hành khi có sự tham dự của trên 50% tổng số thành viên Hội đồng tư vấn theo Quyết định thành lập.

Điều 10. Chế độ họp của các Tiểu ban

1. Các Tiểu ban của Hội đồng tổ chức họp định kỳ 03 tháng một lần và đột xuất theo yêu cầu của Trưởng tiểu ban;

2. Trong trường hợp Tiểu ban không tổ chức họp được, Trưởng tiểu ban xin ý kiến các thành viên của Tiểu ban về các nội dung của cuộc họp bằng văn bản, sau đó tổng hợp ý kiến và trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

3. Cuộc họp chỉ được tiến hành khi có sự tham dự của trên 50% tổng số thành viên của Tiểu ban.

Điều 11. Mối quan hệ của Hội đồng tư vấn của Bộ Y tế với Hội đồng tư vấn của Sở Y tế các tỉnh, thành phố

1. Hội đồng tư vấn Bộ Y tế có trách nhiệm hướng dẫn, cung cấp thông tin cho Hội đồng tư vấn của Sở Y tế các tỉnh, thành phố về những nội dung liên quan đến việc cấp, cấp lại, thu hồi chứng chỉ hành nghề; đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề; xem xét công nhận giấy chứng nhận cập nhật kiến thức y khoa liên tục hoặc các giấy tờ liên quan đến việc công nhận người biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh;

2. Hội đồng tư vấn của Sở Y tế cấp tỉnh có trách nhiệm báo cáo hội đồng tư vấn của Bộ Y tế về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tư vấn, đề xuất những nội dung của các văn bản pháp luật cần sửa đổi, bổ sung.

Điều 12. Quy trình tư vấn của Hội đồng và các Tiểu ban

1. Tổ thư ký cấp CCHN tập hợp những trường hợp vướng mắc cần xin ý kiến của Hội đồng và gửi cho Ban thư ký của Hội đồng;

2. Ban thư ký của Hội đồng tham mưu và trình Chủ tịch Hội đồng tư vấn ký văn bản chuyển tới các Tiểu ban tư vấn chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan;

3. Quy trình tư vấn của Tiểu ban:

a) Trưởng các Tiểu ban xin ý kiến các thành viên của Tiểu ban về các nội dung cần tư vấn. Tùy theo nhu cầu tư vấn, Trưởng tiểu ban có thể mời các chuyên gia của các Tiểu ban khác trong Hội đồng, chuyên gia trong và ngoài ngành y tế tham gia họp để thực hiện tốt nhiệm vụ. Ý kiến tư vấn cuối cùng sẽ do Trưởng Tiểu ban quyết định và gửi cho Ban thư ký của Hội đồng tư vấn;

b) Ban thư ký của Hội đồng trình Chủ tịch Hội đồng phê duyệt và gửi kết quả tư vấn bằng văn bản cho Tổ thư ký cấp CCHN để tổng hợp trình Bộ trưởng Bộ Y tế.

4. Quy trình tư vấn của Hội đồng:

Đối với các trường hợp cuộc họp của Tiểu ban chuyên môn không thống nhất được ý kiến tư vấn sẽ thực hiện tiếp theo quy trình sau:

a) Trưởng Tiểu ban có văn bản đề nghị Chủ tịch Hội đồng cho ý kiến về nội dung cần tư vấn;

b) Trường hợp Chủ tịch Hội đồng thấy cần lấy thêm ý kiến của các thành viên của Hội đồng sẽ đưa nội dung vào chương trình họp định kỳ hoặc đột xuất của Hội đồng để xin ý kiến.

Điều 13. Tài liệu họp Hội đồng, họp Tiểu ban của Hội đồng

1. Tài liệu họp của Hội đồng hoặc Tiểu ban của Hội đồng bao gồm tài liệu về các nội dung sẽ đưa ra thảo luận và các tài liệu liên quan phục vụ cho hoạt động tư vấn của Hội đồng.

2. Đối với các cuộc họp định kỳ của Hội đồng hoặc của Tiểu ban của Hội đồng, tài liệu phải được Ban thư ký của Hội đồng gửi đến các thành viên Hội đồng hoặc thành viên của Tiểu ban ít nhất 03 ngày trước ngày tổ chức họp;

Đối với các cuộc họp đột xuất tài liệu phải được gửi đến các thành viên của Hội đồng hoặc thành viên của Tiểu ban ít nhất 01 ngày trước ngày tổ chức họp.

Điều 14. Bảo mật thông tin

Các thành viên của Hội đồng tư vấn không được tiết lộ bí mật các thông tin về hoạt động của Hội đồng tư vấn khi chưa được phép của Chủ tịch Hội đồng tư vấn.

Điều 15. Trách nhiệm báo cáo

1. Định kỳ 6 tháng một lần Chủ tịch Hội đồng có trách nhiệm báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng với Bộ trưởng Bộ Y tế.
2. Định kỳ 3 tháng một lần Ban thư ký tổng hợp tình hình hoạt động của các tiểu Ban chuyên môn, nghiệp vụ để báo cáo Chủ tịch Hội đồng.

Điều 16. Kinh phí hoạt động của Hội đồng

1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng do Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt từ ngân sách nhà nước, nguồn thu phí, lệ phí cấp CCHN và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Việc sử dụng kinh phí theo quy định tài chính hiện hành.
2. Hằng năm, Chủ tịch Hội đồng tư vấn chỉ đạo việc xây dựng dự toán kinh phí hoạt động của Hội đồng trình Bộ trưởng Bộ Y tế xem xét, phê duyệt.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Quy chế này có 4 chương 16 Điều, có hiệu lực từ ngày Bộ trưởng Bộ Y tế có Quyết định phê duyệt.

Trong quá trình thực hiện, nếu thấy có những điều không phù hợp, Bộ trưởng Bộ Y tế có thể sửa đổi, bổ sung trên cơ sở đề xuất của Chủ tịch Hội đồng./.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Kim Tiến